

**ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: ~~3479~~ /QĐ-UBND

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 04 tháng 7 năm 2017

QUYẾT ĐỊNH

**Về phê duyệt “Chương trình đào tạo và phát triển nguồn nhân lực
công nghệ thông tin thành phố Hồ Chí Minh giai đoạn 2017 - 2020”**

UBND Q. PHU NHUAN

Số: 376 A
Ngày: 06/7/2017

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Chuyển: Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Lưu hồ sơ số: Căn cứ Luật Công nghệ thông tin ngày 29 tháng 6 năm 2006;

Căn cứ Quyết định số 698/QĐ-TTg ngày 01 tháng 6 năm 2009 của Thủ tướng Chính phủ về duyệt Kế hoạch tổng thể phát triển nguồn nhân lực công nghệ thông tin đến năm 2015 và định hướng đến năm 2020;

Căn cứ Quyết định số 1755/QĐ-TTg ngày 22 tháng 9 năm 2010 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án “Đưa Việt Nam sớm trở thành nước mạnh về công nghệ thông tin và truyền thông”;

Căn cứ Quyết định số 1216/QĐ-TTg ngày 22 tháng 7 năm 2011 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Quy hoạch phát triển nhân lực Việt Nam thời kỳ 2011-2020;

Căn cứ Quyết định số 896/QĐ-BTTTT ngày 25 tháng 5 năm 2012 của Bộ Thông tin và Truyền thông về phê duyệt Quy hoạch phát triển nhân lực ngành Thông tin và Truyền thông giai đoạn 2011-2020;

Căn cứ Chỉ thị số 28-CT/TU ngày 27 tháng 01 năm 2015 của Thành ủy về quán triệt và triển khai Nghị quyết số 36-NQ/TW ngày 01 tháng 7 năm 2014 của Bộ Chính trị về đẩy mạnh ứng dụng, phát triển công nghệ thông tin đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững và hội nhập quốc tế;

Căn cứ Chương trình hành động số 19-CTrHĐ/TU ngày 31 tháng 10 năm 2016 của Thành ủy về thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ thành phố lần thứ X về Chương trình nâng cao chất lượng nguồn nhân lực giai đoạn 2016-2020;

Căn cứ Quyết định số 6252/QĐ-UBND ngày 30 tháng 11 năm 2016 của Ủy ban nhân dân thành phố Hồ Chí Minh về ban hành kế hoạch thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ thành phố lần thứ X về Chương trình nâng cao chất lượng nguồn nhân lực của thành phố Hồ Chí Minh giai đoạn 2016 - 2020;

Căn cứ Quyết định số 2929/QĐ-UBND ngày 06 tháng 6 năm 2016 của Ủy ban nhân dân thành phố về việc phê duyệt “Chương trình phát triển công nghệ thông tin - truyền thông giai đoạn 2016 - 2020”;

Căn cứ Quyết định số 1085/QĐ-UBND ngày 14 tháng 3 năm 2017 của Ủy ban nhân dân thành phố về ban hành Kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức của thành phố giai đoạn 2016 - 2020;

Xét đề nghị của Sở Thông tin và Truyền thông tại Tờ trình số 15/TTr-STTTT ngày 06 tháng 6 năm 2017; Ý kiến của Sở Nội vụ tại công văn số 1475/SNV-CCVC ngày 18 tháng 4 năm 2017,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Chương trình đào tạo và phát triển nguồn nhân lực công nghệ thông tin và truyền thông thành phố Hồ Chí Minh giai đoạn 2017 – 2020.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân thành phố, Giám đốc Sở Thông tin và Truyền thông, Giám đốc Sở Nội vụ, Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư, Giám đốc Sở Tài chính, Giám đốc Kho bạc Nhà nước, Giám đốc Học viện Cán bộ thành phố, Thủ trưởng các sở, ngành thành phố, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các quận, huyện, phường, xã, thị trấn trên địa bàn thành phố chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như điều 3;
- Bộ Thông tin và Truyền thông;
- Thường trực Thành ủy;
- Thường trực HĐND TP;
- TTUB: CT, các PCT;
- VPUB: CPVP;
- Các Phòng: KT, VX;
- Lưu VT, (KT-Đ). *HO*



Trần Vĩnh Tuyến

CHƯƠNG TRÌNH

Đào tạo và phát triển nguồn nhân lực công nghệ thông tin thành phố Hồ Chí Minh giai đoạn 2017 – 2020

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 3479/QĐ-UBND
ngày 04 tháng 7 năm 2017 của Ủy ban nhân dân thành phố)*

I. QUAN ĐIỂM PHÁT TRIỂN

Xây dựng chương trình hành động cụ thể cho việc triển khai đào tạo và phát triển nguồn nhân lực công nghệ thông tin, thực hiện Chỉ thị số 28-CT/TU ngày 27 tháng 01 năm 2015 của Thành ủy về quán triệt và triển khai Nghị quyết số 36-NQ/TW ngày 01 tháng 7 năm 2014 của Bộ Chính trị về đẩy mạnh ứng dụng, phát triển công nghệ thông tin đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững và hội nhập quốc tế; Quyết định số 6252/QĐ-UBND ngày 30 tháng 11 năm 2016 của Ủy ban nhân dân thành phố về việc ban hành kế hoạch thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ thành phố lần thứ X về Chương trình nâng cao chất lượng nguồn nhân lực của thành phố Hồ Chí Minh giai đoạn 2016 – 2020; Quyết định số 1085/QĐ-UBND ngày 14 tháng 3 năm 2017 của Ủy ban nhân dân thành phố về ban hành Kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức của thành phố giai đoạn 2016 – 2020 và Quyết định số 2929/QĐ-UBND ngày 06 tháng 6 năm 2016 của Ủy ban nhân dân thành phố về việc phê duyệt “Chương trình phát triển công nghệ thông tin – truyền thông giai đoạn 2016 – 2020”, cụ thể:

- Phát triển nguồn nhân lực công nghệ thông tin đảm bảo chất lượng, đồng bộ, tạo sự chuyển dịch về cơ cấu theo hướng tăng nhanh tỷ lệ nguồn nhân lực có trình độ cao.

- Chính sách dành cho đào tạo, phát triển nguồn nhân lực rõ ràng, thống nhất, được áp dụng nhất quán và minh bạch.

- Đẩy mạnh xã hội hoá và tăng cường hợp tác quốc tế trong đào tạo nguồn nhân lực công nghệ thông tin, phát huy mọi nguồn lực trong nước và tranh thủ các nguồn lực ngoài nước cho phát triển nguồn nhân lực công nghệ thông tin.

II. MỤC TIÊU

Phát triển đội ngũ nhân lực công nghệ thông tin chuyên nghiệp cả về số lượng và đảm bảo đáp ứng các chuẩn kỹ năng công nghệ thông tin quốc tế. Ưu tiên tập trung đào tạo kỹ năng về ứng dụng công nghệ thông tin cho cán bộ, công chức và nghiệp vụ cho cán bộ công chức chuyên trách về công nghệ thông tin của sở, ban, ngành thành phố, Ủy ban nhân dân các quận, huyện, phường, xã, thị trấn.

- Tạo cầu nối để doanh nghiệp và trường học có các đặt hàng đáp ứng nhân lực cho doanh nghiệp công nghệ thông tin, đảm bảo khi sinh viên kết thúc khóa học đáp ứng với công việc.

- Xây dựng chương trình thu hút chuyên gia cao cấp ngành công nghiệp vi mạch, điện tử và hỗ trợ khởi nghiệp cho lưu học sinh sau khi về nước, các kỹ sư mới ra trường ngành vi mạch, điện tử.

III. GIẢI PHÁP

1. Nâng cao nhận thức về vai trò của đào tạo và phát triển nguồn nhân lực đối với sự phát triển của ngành công nghệ thông tin và sự phát triển bền vững của đất nước. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền (trong nước và cho chuyên gia người Việt Nam ở nước ngoài), tạo ra nhiều kênh thông tin để mọi tổ chức, công dân, nhất là những người có tâm huyết với sự nghiệp đào tạo, bồi dưỡng nguồn nhân lực công nghệ thông tin, hiểu rõ và cập nhật kịp thời các chính sách phát triển nguồn nhân lực.

2. Đổi mới quản lý nhà nước về phát triển nhân lực công nghệ thông tin:

- Tăng cường sự phối hợp giữa các sở, ban ngành, quận, huyện, các chủ thể tham gia phát triển nhân lực công nghệ thông tin. Nâng cao năng lực, hiệu lực và hiệu quả hoạt động của bộ máy quản lý về phát triển nhân lực.

- Tập trung tháo gỡ rào cản về thủ tục hành chính (trong các lĩnh vực cấp phép đầu tư, thuế, hải quan, đất đai, xây dựng); nghiên cứu đề xuất các chính sách, cơ chế để thúc đẩy đầu tư - nhất là huy động nhiều thành phần của xã hội tham gia vào đào tạo và phát triển nguồn nhân lực công nghệ thông tin.

- Xây dựng tiêu chuẩn cho chức danh giám đốc công nghệ thông tin, biên chế đội ngũ nhân lực công nghệ thông tin phụ trách chính quyền điện tử tại các sở, ban ngành, quận, huyện. Ban hành chính sách ưu đãi về thu nhập cho nhân lực công nghệ thông tin làm việc trong các cơ quan nhà nước; chính sách ưu đãi đối với các bộ chuyên trách về công nghệ thông tin.

- Quan tâm xây dựng nguồn nhân lực của các đơn vị thuộc trung ương quản lý nhưng có hoạt động tại địa bàn thành phố, có nhu cầu, điều kiện tham gia và có ảnh hưởng trong việc phát triển công nghệ thông tin tại thành phố.

3. Tập trung xây dựng, củng cố và phát triển một số chương trình đào tạo chuyên ngành như: quản trị mạng, an toàn thông tin, an ninh mạng, thiết kế vi mạch, ứng dụng trên nền tảng di động, dịch vụ xử lý dữ liệu lớn,... (chương trình đào tạo chuyên sâu).

4. Tăng cường đầu tư cho phát triển nguồn nhân lực công nghệ thông tin:

- Tăng cường và duy trì đầu tư cho các hoạt động đào tạo và phát triển nguồn nhân lực công nghệ thông tin cho các sở, ban ngành, quận, huyện.

- Đẩy mạnh kêu gọi cùng Nhà nước tham gia đào tạo nguồn nhân lực, huy động mọi nguồn lực của xã hội tham gia đầu tư cho đào tạo, nghiên cứu và phát triển nguồn nhân lực công nghệ thông tin. Tạo điều kiện thuận lợi và có cơ chế chính sách mạnh để khuyến khích các doanh nghiệp thuộc tất cả các thành phần kinh tế tăng đầu tư kinh phí để phát triển hệ thống đào tạo nhằm trực tiếp đào tạo nhân lực phù hợp với nhu cầu của doanh nghiệp hoặc tăng nguồn kinh phí của doanh nghiệp cho đào tạo nguồn nhân lực.

- Tăng ngân sách nhà nước cho đầu tư, các hoạt động hỗ trợ phát triển, đặc biệt là cho công tác nghiên cứu, xây dựng chính sách, cơ chế và tuyên truyền, quảng bá về phát triển nguồn nhân lực công nghệ thông tin.

5. Đẩy mạnh đào tạo công nghệ thông tin theo đơn đặt hàng của các doanh nghiệp và theo nhu cầu của xã hội. Khuyến khích và tạo điều kiện thuận lợi cho sự liên kết đào tạo giữa các đơn vị sử dụng và các cơ sở đào tạo nhân lực. Phát triển mô hình, hình thức phối hợp, hợp tác và hỗ trợ đào tạo, đáp ứng theo nhu cầu của các cơ quan nhà nước, doanh nghiệp và của xã hội.

6. Thu hút chuyên gia công nghệ thông tin người Việt Nam ở nước ngoài tham gia (trực tiếp hay từ xa) vào các Chương trình đào tạo, bồi dưỡng nhân lực công nghệ thông tin.

IV. CÁC CHƯƠNG TRÌNH CỤ THỂ

1. Nghiên cứu, đề xuất chính sách hỗ trợ đào tạo, nghiên cứu và phát triển nguồn nhân lực công nghệ thông tin

a) Nội dung:

- Tổ chức khảo sát, tổng hợp các rào cản, những điểm bất hợp lý, các chính sách, cơ chế lạc hậu, không phù hợp với thực tiễn trong đào tạo và phát triển nguồn nhân lực. Từ đó nghiên cứu và đề xuất các chính sách ưu đãi cho việc đào tạo, nghiên cứu và phát triển nguồn nhân lực công nghệ thông tin để thành phố, các bộ, ngành và Chính phủ xem xét, giải quyết.

- Mở rộng và đề xuất triển khai nhiều hình thức tuyên truyền về ngành công nghệ thông tin.

- Đề xuất cơ chế, chính sách khuyến khích, thu hút người Việt Nam ở nước ngoài, chuyên gia nước ngoài tham gia đầu tư, giảng dạy, đào tạo tại thành phố Hồ Chí Minh.

- Đề xuất cơ chế phối hợp giữa các sở, ban ngành trong lĩnh vực công nghệ thông tin, từng bước chuẩn hóa chức năng nhiệm vụ trong lĩnh vực công nghệ thông tin tại các đơn vị.

b) Đơn vị chủ trì: Sở Thông tin và Truyền thông.

c) Đơn vị phối hợp: các sở, ngành, quận, huyện, Học viện Cán bộ thành phố, Đại học Quốc gia thành phố Hồ Chí Minh, Công ty TNHH MTV Phát triển

Công viên phần mềm Quang Trung (QTSC), Hội Tin học thành phố (HCA), Hội Công nghệ vi mạch bán dẫn thành phố (HSIA), Hiệp hội An toàn thông tin (VNISA) - Chi hội phía Nam, Trường Trung cấp Thông tin - Truyền thông và các doanh nghiệp.

d) Kinh phí: từ nguồn sự nghiệp phát triển thông tin và truyền thông hàng năm.

2. Chương trình đào tạo, bồi dưỡng nguồn nhân lực công nghệ thông tin trong quản lý nhà nước

a) Nội dung:

- Tổ chức đào tạo, bồi dưỡng về quản trị mạng, bảo mật mạng, an toàn và an ninh thông tin cho đội ngũ chuyên viên phụ trách quản lý mạng công nghệ thông tin của sở, ban ngành, quận huyện.

- Tổ chức đào tạo các chương trình tin học nâng cao (điện toán đám mây, an toàn thông tin, quản trị mạng...) cho các cán bộ, chuyên viên quản lý nhà nước.

- Tổ chức đào tạo các kỹ năng xử lý thông tin trên mạng internet, các phương tiện truyền thông và mạng xã hội theo nhu cầu của các sở, ngành, quận, huyện, phường, xã, thị trấn.

b) Đơn vị chủ trì: Sở Thông tin và Truyền thông.

c) Đơn vị phối hợp: Sở Nội vụ, Trường Trung cấp Thông tin - Truyền thông, các sở, ban, ngành, quận huyện, các đơn vị đào tạo khác có liên quan.

d) Đối tượng đào tạo: cán bộ công chức, viên chức, người lao động trong các cơ quan hành chính, các đơn vị sự nghiệp trên địa bàn thành phố và các tỉnh, thành khác có nhu cầu.

e) Số lượng đào tạo hàng năm: 200 người/năm.

f) Kinh phí: 2.000.000.000 đồng/năm, chi từ nguồn sự nghiệp phát triển thông tin và truyền thông hàng năm.

3. Chương trình đào tạo chuyên sâu công nghệ thông tin

a) Nội dung:

- Đào tạo các chương trình chuyên sâu theo chuẩn quốc tế về quản trị mạng; xây dựng kiến trúc giải pháp phần mềm và cơ sở hạ tầng; quản lý hệ thống, khả năng lập kế hoạch, thiết kế, triển khai cơ sở hạ tầng tin học (email-thư điện tử, firewall-tường lửa, database - cơ sở dữ liệu,...); khả năng xây dựng, triển khai, phát hiện và giải quyết các sự cố; an toàn thông tin, an ninh mạng; ứng dụng trên nền di động, dịch vụ xử lý dữ liệu,... (như CCNA, CCDA, CCNP, CCDP, CCSP, CCIP, CCVP và CCIE, MCA, MCITP, MCPD, MCTS, MCSE, MCSA, MCSD, MCP, ...).

- Đào tạo thiết kế và sản xuất vi mạch bán dẫn theo Chương trình phát triển công nghiệp vi mạch thành phố Hồ Chí Minh giai đoạn 2013-2020.

- Tổ chức đào tạo, triển khai các bộ tiêu chuẩn an toàn thông tin liên quan đến quản lý an toàn thông tin (bộ tiêu chuẩn ISO/IEC 2700x); đánh giá an toàn thông tin (bộ tiêu chuẩn ISO/IEC 15408:2009, bộ tiêu chuẩn ISO/IEC 18045:2008, bộ tiêu chuẩn ISO/IEC TR19791:2010, bộ tiêu chuẩn ISO/IEC TR 15443:2012); triển khai hệ thống Quản lý an ninh an toàn thông tin (Information Security Management System - ISMS) theo chuẩn quốc tế ISO/IEC 27001.

b) Đơn vị chủ trì: Sở Thông tin và Truyền thông.

c) Đơn vị phối hợp: Khu Công nghệ phần mềm - Đại học Quốc gia thành phố Hồ Chí Minh, Hội Tin học thành phố (HCA), Hội Công nghệ vi mạch bán dẫn thành phố (HSIA), Hiệp hội an toàn thông tin (VNISA) – Chi hội phía Nam, các Viện nghiên cứu.

d) Đối tượng đào tạo: cán bộ, công chức đảm trách công nghệ thông tin trong cơ quan hành chính, các cơ quan báo chí thuộc thành phố quản lý; nhân sự tại các doanh nghiệp khởi nghiệp, các doanh nghiệp công nghệ thông tin.

e) Số lượng đào tạo hàng năm: 50-70 người/năm.

f) Kinh phí đề hỗ trợ các đơn vị thực hiện: 2.000.000.000 đồng/năm, từ nguồn sự nghiệp phát triển thông tin và truyền thông hàng năm; nguồn kinh phí đóng góp của các doanh nghiệp (có sự hỗ trợ một phần của thành phố).

4. Chương trình hỗ trợ đào tạo khởi nghiệp các doanh nghiệp công nghệ thông tin - truyền thông

a) Nội dung:

- Đào tạo doanh nhân khởi nghiệp trong lĩnh vực Công nghệ thông tin - Truyền thông; ưu tiên đào tạo, bồi dưỡng kỹ sư phát triển IoT (IoT developer);

- Hỗ trợ ươm tạo doanh nghiệp khởi nghiệp lĩnh vực Công nghệ thông tin - Truyền thông, ưu tiên lĩnh vực IoT.

- Hỗ trợ các nhóm, doanh nghiệp khởi nghiệp có ý tưởng kinh doanh hiệu quả trong huy động vốn; bổ sung kiến thức cơ bản trong kinh doanh và hội nhập quốc tế.

- Tạo cầu nối để sinh viên tham gia thực tập tại doanh nghiệp, học hỏi kinh nghiệm thực tế.

- Tổ chức cho sinh viên nghiên cứu, thực tập, tham gia các dự án khởi nghiệp theo đơn đặt hàng của doanh nghiệp, đặc biệt là các doanh nghiệp thuộc Chuỗi Công viên phần mềm Quang Trung.

- Ưu tiên xây dựng các phòng thí nghiệm, trang bị trang thiết bị ở mức cơ bản hỗ trợ hoạt động các viện nghiên cứu, trung tâm đổi mới sáng tạo, các doanh

ngành khởi nghiệp có môi trường nghiên cứu, ứng dụng và thương mại hóa công nghệ.

b) Chủ trì: Khu Công nghệ phần mềm - Đại học Quốc gia thành phố Hồ Chí Minh (ITP) (là thành viên của Chuỗi Công viên phần mềm Quang Trung).

c) Đơn vị phối hợp: Sở Thông tin và Truyền thông, Sở Khoa học và Công nghệ, Ban Quản lý Khu Công nghệ cao, Công ty TNHH MTV Phát triển Công viên phần mềm Quang Trung (QTSC), Hội Tin học thành phố (HCA), Trường Trung cấp Thông tin - Truyền thông và các doanh nghiệp.

d) Đối tượng đào tạo: nhân sự các doanh nghiệp công nghệ thông tin, vi mạch bán dẫn đang hoạt động trong Công viên phần mềm Quang Trung, và thành viên Chuỗi Công viên phần mềm Quang Trung.

e) Kinh phí: 2.000.000.000 đồng/năm, từ nguồn kinh phí đóng góp của các doanh nghiệp và có sự hỗ trợ của thành phố từ nguồn sự nghiệp phát triển thông tin và truyền thông hàng năm.

5. Chương trình đào tạo lãnh đạo Công nghệ thông tin (CIO) và lãnh đạo an toàn thông tin (CSO)

a) Nội dung:

- Đào tạo, tăng cường năng lực và hiểu biết về: Xây dựng chính sách, lập kế hoạch chiến lược, quản lý dựa trên kết quả và hiệu quả, cải tiến quy trình, quản lý vốn và đầu tư, kiến trúc và cơ sở hạ tầng, quản trị dự án, đánh giá công nghệ, an toàn thông tin, chính phủ điện tử, lãnh đạo, mua sắm; Kỹ năng xây dựng, quản trị và triển khai các dự án Công nghệ thông tin trong chiến lược tổng thể phát triển Công nghệ thông tin; Phong cách lãnh đạo, quản lý thay đổi thách thức, kỹ năng lãnh đạo.

- Đào tạo, tập huấn nâng cao về an ninh thông tin và các biện pháp bảo vệ thông tin và chuẩn hóa; Khó khăn, thách thức và các giải pháp trong quản lý dự án Công nghệ thông tin;

- Thường xuyên tổ chức đào tạo về kiến thức, kỹ năng quản lý nhà nước, kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin cho đội ngũ cán bộ quản lý nhà nước về công nghệ thông tin.

- Tổ chức gặp mặt thường xuyên các cán bộ quản lý nhà nước về công nghệ thông tin nhằm trao đổi và chia sẻ kinh nghiệm; Cập nhật xu thế công nghệ và cơ hội lựa chọn trong cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ 4.

- Tạo điều kiện cho các CIO, CSO tham gia đóng góp ý kiến hoặc triển khai thực hiện các chương trình ứng dụng công nghệ thông tin của thành phố.

- Xây dựng kênh thông tin về lãnh đạo công nghệ thông tin của thành phố.

b) Đơn vị chủ trì: Sở Thông tin và Truyền thông.

c) Đơn vị phối hợp: các sở, ban ngành, quận, huyện, các đơn vị đào tạo, doanh nghiệp.

d) Đối tượng đào tạo: lãnh đạo được giao nhiệm vụ chỉ đạo trực tiếp công nghệ thông tin tại các đơn vị hành chính; lãnh đạo các doanh nghiệp công nghệ thông tin.

e) Số lượng đào tạo: 30-50 người/năm.

f) Kinh phí: 1.500.000.000 đồng/năm, chi từ nguồn sự nghiệp phát triển thông tin và truyền thông hàng năm.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Thông tin và Truyền thông

- Chủ trì, phối hợp các đơn vị liên quan xây dựng kế hoạch cụ thể thực hiện hàng năm cho từng chương trình.

- Chịu trách nhiệm theo dõi việc thực hiện đối với từng chương trình, phối hợp với các sở, ban ngành, quận huyện và đơn vị liên quan để tổng hợp báo cáo Ủy ban nhân dân thành phố theo định kỳ và đột xuất; Kịp thời báo cáo và đề xuất Ủy ban nhân dân thành phố xem xét, điều chỉnh, bổ sung Chương trình đào tạo và phát triển nguồn nhân lực để đáp ứng nhu cầu thực tế tại các đơn vị, phù hợp với xu hướng phát triển của ngành công nghệ thông tin, chuẩn bị đầy đủ nguồn lực phục vụ triển khai Đề án Đô thị thông minh của thành phố.

- Phối hợp Sở Tài chính, Sở Nội vụ và các cơ quan, đơn vị liên quan tiếp tục nghiên cứu, xây dựng các chính sách ưu đãi, xã hội hóa, tăng cường thu hút các nguồn lực đầu tư ngoài ngân sách của các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước để thực hiện tốt nội dung Chương trình; đồng thời góp phần tiết kiệm và sử dụng có hiệu quả ngân sách Nhà nước chi cho công tác đào tạo, bồi dưỡng.

2. Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Tài chính

Chịu trách nhiệm tham mưu Ủy ban nhân dân thành phố bố trí kinh phí thực hiện Chương trình trong từng năm trên cơ sở Kế hoạch triển khai của Sở Thông tin và Truyền thông và Sở Nội vụ.

Hỗ trợ, phối hợp Sở Thông tin và Truyền thông thẩm định dự toán kinh phí triển khai Chương trình; hướng dẫn các cơ quan, đơn vị liên quan thanh quyết toán kinh phí đào tạo, bồi dưỡng theo đúng quy định.

3. Các sở, ban ngành, quận huyện

Tăng cường trách nhiệm người đứng đầu cơ quan quản lý, sử dụng cán bộ, công chức, viên chức và bản thân cán bộ, công chức, viên chức tham gia tích cực và hiệu quả vào công tác đào tạo, bồi dưỡng.

Tổ chức triển khai, hướng dẫn Chương trình đến các cơ quan, đơn vị trực thuộc và cán bộ, công chức, viên chức tại cơ quan, đơn vị mình theo đúng quy

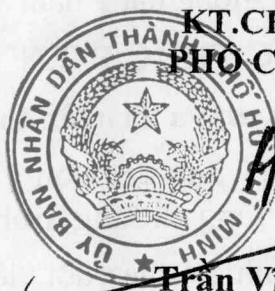
định pháp luật; Chủ động xây dựng kế hoạch và cử cán bộ, công chức, viên chức tham gia học tập, nâng cao trình độ công nghệ thông tin.

Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc, đề nghị các cơ quan, đơn vị gửi thông tin đến Sở Thông tin và Truyền thông tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân thành phố để xem xét, giải quyết./.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

KT.CHỦ TỊCH

PHÓ CHỦ TỊCH



Trần Vĩnh Tuyến